

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **69/2019/HS-ST**
Ngày: 07-11- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: **Trần Thị Hồng Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: **Nguyễn Thị Nhuận**

Bà: **Lê Thị Mai Hà**

Thư ký phiên tòa: Ông: **Nguyễn Hải Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ .

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/HSST, ngày 21/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-HS, ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Minh T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/9/1979, tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm HP, xã NH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên bố: Hồ Minh C, sinh năm: 1950. Họ và tên mẹ: Ngô Thị Kh, sinh năm 1957. Vợ: Nguyễn Thị Kim Nh, sinh năm: 1983 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 27/4/2018, bị TAND huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 20/2018/HSST; Nhân thân: Ngày 24/01/2011, bị TAND Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 24/2011/HSST. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 12/9/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- **Bị hại:** Chị Trần Thị Ng, sinh năm: 1972, trú tại: Xóm TY, xã TP, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Văn A - Sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Xóm TT, xã NH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Xóm TT, xã TP, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 7/2019, Hồ Minh T đến gặp chị Trần Thị Ng mượn 01 chiếc máy hàn công nghiệp để đi làm việc. Vài ngày sau, chị Ng thuê T đến thi công, xây dựng quán “Quỳnh café” cho chị Ng. Đến ngày 10/7/2019, sau khi kết thúc buổi thi công, Hồ Minh T tiếp tục mượn của chị Ng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha mang BKS 37N1-235.58 do chị Ng đứng tên chủ sở hữu để về nhà và đi công việc tại xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ. Đến ngày 11/7/2019, do cần tiền trả nợ nên Hồ Minh T đã đưa chiếc xe máy mượn của chị Ng đến cơ sở kinh doanh cầm đồ của anh Lê Văn A cầm cố lấy số tiền 5.400.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền này, T đã trả nợ cho anh Nguyễn Văn C. Ngày 21/8/2019, chị Ng đã viết đơn tố cáo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ tố cáo hành vi của Hồ Minh T. Ngày 12/9/2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Hồ Minh T đã đến Công an huyện Tân Kỳ xin đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG-HĐĐG ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Kỳ kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha màu xanh đen bạc mang Biển kiểm soát 37N1- 235.58 của chị Trần Thị Ng có giá trị tại thời điểm bị cầm cố ngày 11/7/2019 là 10.800.000 đồng (*Mười triệu tám trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS- HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Hồ Minh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để xét xử bị về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

a. *Về trách nhiệm hình sự:* Tuyên bị cáo Hồ Minh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Hình phạt chính: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 175, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt Hồ Minh T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng Khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 BLHS, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 20/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ bị cáo chưa chấp hành xong do phạm tội mới trong thời gian thử thách, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C của 02 bản án từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 12/9/2019, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ 08/02/2018 đến 14/02/2018 tại Bản án số 20/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. *Về dân sự:* Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên miễn xét.

c. *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Minh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Minh T có lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã rất ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, được lập vào ngày 12/9/2019, phù hợp

lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 10/7/2019, Hồ Minh T lợi dụng sự quen biết để mượn của chị Trần Thị Ng 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha mang BKS 37N1-235.58, có giá trị 10.800.000 đồng (*Mười triệu tám trăm nghìn đồng*). Đến ngày 11/7/2019, do cần tiền trả nợ nên Hồ Minh T đã mang chiếc xe máy mượn của của chị Ng đi cầm cố lấy số tiền 5.400.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....

b) Mượn tài sản của người khác và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản”.

Như vậy hành vi phạm tội trên của bị cáo Hồ Minh T đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Hồ Minh T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang, không yên tâm trong cuộc sống.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, là bị pháp luật trừng trị, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, tham lam, tư lợi, muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác, bị cáo lợi dụng lòng tin và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản của họ và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Mặt khác, bị cáo là đối tượng đang phải chấp hành án, chịu sự trừng phạt của pháp luật, nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tự tu sửa, thay đổi bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, cần có đường lối xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Hồ Minh T là đối tượng có nhân thân xấu. Ngày

24/01/2011, bị cáo bị TAND Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 24/2011/HSST. Nay đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc” tại bản án số 20/2018/HSST ngày 27/4/2018. Vì vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS là “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Công an huyện Tân Kỳ để đầu thú. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng nhiều Huân, huy chương và là thương binh hạng 4/4; Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là thật sự cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Hồ Minh T đang phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 20/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày 27/4/2018, đến ngày 11/7/2019 bị cáo tiếp tục phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên áp dụng khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, 12 tháng tù treo của bản án chưa thi hành xong trở thành 12 tháng tù giam và được tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, bị cáo đã ly dị vợ và đang phải nuôi 01 con nhỏ, tài sản riêng không có gì lớn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Anh Lê Văn A là người đã nhận cầm cố của bị cáo Hồ Minh T 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha Biển kiểm soát 37N1-235.58 vào ngày 11/7/2019, quá trình điều tra đã xác định khi nhận cầm cố xe máy, anh A không biết

đó là tài sản do Hồ Minh T phạm tội mà có, nên hành vi nhận cầm cố tài sản của anh Lê Văn A không cấu thành tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy, đối với bị hại là Trần Thị Ng, quá trình điều tra đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn A, quá trình điều tra anh A yêu cầu bị cáo Hồ Minh T phải trả lại số tiền mà anh đã nhận cầm cố xe máy là 5.400.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên, tại phiên Tòa, anh An không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên cho mình nữa, việc rút yêu cầu bồi hoàn của anh An là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX miễn xét về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, có số khung: 3904HY174611, số máy: JA39E0174646, mang Biển kiểm soát: 37N1-235.58 do chị Trần Thị Ng đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh và trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng với quy định của pháp luật, nên HĐXX miễn xét.

Đối với chiếc máy hàn công nghiệp Hồ Minh T đã mượn của chị Trần Thị Ng trước đó, bị cáo đã nhờ gia đình trả lại cho chị Ng, chị Ng không có yêu cầu gì nên HĐXX miễn xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố: Bị cáo Hồ Minh T phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 175, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Khoản 2 Điều 56, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Minh T: **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Tổng hợp với 12 tháng tù của bản án số: 20/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An về tội “*Đánh bạc*”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C cho cả hai bản án là: **24 (Hai mươi tư)** tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2019, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2018 đến ngày 14/02/2018 theo bản án số 20/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

2- Về hình phạt bổ sung: Không.

3- Về trách nhiệm dân sự: Không.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ.
- Công an huyện Tân Kỳ.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Vân

